

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Mạng lưới An toàn – vệ sinh viên

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THANH HÓA**

Căn cứ Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ ba năm 2023 của Công ty cổ phần quản lý đường thủy nội địa và xây dựng giao thông Thanh Hóa;

Căn cứ Quy chế hoạt động số 65/QĐ –HĐQT ngày 31/3/2023 của Công ty cổ phần quản lý đường thủy nội địa và xây dựng giao thông Thanh Hóa;

Xét đề nghị của BCH Công đoàn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy chế hoạt động của Mạng lưới an toàn – vệ sinh viên Công ty cổ phần quản lý đường thủy nội địa và xây dựng giao thông Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2023 và thay thế quyết định số 29/QĐ – ĐTNĐ ngày 01/3/2022.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng phòng, trưởng các đơn vị trực thuộc, BCH Công đoàn, thành viên Mạng lưới an toàn – vệ sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- HĐQT (để b/c);
- Ban Giám đốc;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Trần Văn Dũng

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI AN TOÀN - VỆ SINH VIÊN
Ban hành kèm theo Quyết định số: 82 /QĐ - ĐTNĐ ngày 01 tháng 4 năm 2023

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn cơ sở, cán bộ, an toàn vệ sinh viên, công nhân lao động trong Công ty phải chấp hành quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc chung

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên (ATVSV) là hình thức hoạt động về công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) của người lao động (NLĐ). Nội dung hoạt động phù hợp với luật pháp, bảo đảm quyền của người lao động và lợi ích của người sử dụng lao động;

Theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn - vệ sinh lao động: Mỗi tổ sản xuất trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có ít nhất một an toàn, vệ sinh viên kiêm nhiệm trong giờ làm việc. Người sử dụng lao động ra quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên sau khi thống nhất ý kiến với Ban chấp hành công đoàn cơ sở nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh đã thành lập Ban chấp hành công đoàn cơ sở;

An toàn, vệ sinh viên hoạt động dưới sự quản lý và hướng dẫn của Ban chấp hành công đoàn cơ sở, trên cơ sở quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; phối hợp về chuyên môn, kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động hoặc bộ phận quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động, người làm công tác y tế hoặc bộ phận y tế tại cơ sở.

Điều 3. Tiêu chuẩn của ATVSV

An toàn vệ sinh viên phải là người lao động trực tiếp;

Am hiểu nghiệp vụ (chuyên môn và kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động);

Nhiệt tình và gương mẫu trong việc chấp hành các quy định an toàn vệ sinh lao động và được người lao động trong tổ bầu ra.

Chương II
TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG MẠNG LƯỚI ATVSV

Điều 4. Trách nhiệm của người sử dụng lao động

1. Ra quyết định thành lập mạng lưới ATVSV trên cơ sở tham mưu của Ban chấp hành công đoàn cơ sở.

2. Phối hợp với công đoàn cơ sở xây dựng và duy trì sự hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

3. Chi trả phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên theo qui định.

4. Tổ chức và chi phí cho việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho ATVSV.

5. Cung cấp sổ ghi chép hàng ngày cho ATVSV.

Điều 5. Trách nhiệm của công đoàn cơ sở

1. Hướng dẫn ATVSV hoạt động;

2. Thông qua sổ ghi chép hàng ngày của ATVSV, Ban chấp hành Công đoàn tổng hợp ý kiến người lao động, đánh giá tình hình thực hiện công tác ATVSLĐ tại nơi sản xuất. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng các giải pháp an toàn vệ sinh lao động;

3. Theo dõi tình hình hoạt động của ATVSV, đánh giá hoạt động, chấm điểm, tổ chức bình xét, đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với ATVSV.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN, CHẾ ĐỘ SINH HOẠT CỦA AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 6. Nhiệm vụ của Mạng lưới an toàn - vệ sinh viên

1. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, trạm, phòng chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn, vệ sinh lao động, bảo quản các trang thiết bị, phương tiện, tài sản an toàn, phòng hộ bảo vệ cá nhân; nhắc nhở tổ trưởng, trạm trưởng, trưởng phòng chấp hành quy định về an toàn, vệ sinh lao động;

2. Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;

3. Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ;

4. Kiến nghị với tổ trưởng hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;

5. Báo cáo tổ chức công đoàn hoặc thanh tra lao động khi phát hiện vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc hoặc trường hợp mất an toàn của máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đã kiến nghị với người sử dụng lao động mà không được khắc phục.

Điều 7. Quyền hạn của mạng lưới an toàn - vệ sinh viên

1. Được cung cấp thông tin đầy đủ về biện pháp mà người sử dụng lao động tiến hành để bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;

2. Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên nhưng vẫn được trả lương cho thời gian thực hiện nhiệm vụ và được hưởng phụ cấp trách nhiệm.

Mức phụ cấp trách nhiệm do người sử dụng lao động và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở thống nhất thỏa thuận là: 500.000đ/người/ năm;

3. Yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động và chịu trách nhiệm về quyết định đó;

4. Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp hoạt động.

Điều 8. Hoạt động hằng ngày của an toàn vệ sinh viên

1. Trước giờ làm việc

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ kiểm tra tình trạng an toàn máy, thiết bị, dụng cụ kỹ thuật, dụng cụ an toàn, hệ thống điện nơi mình làm việc, thực hiện quy trình, quy phạm an toàn khi làm việc;

+ Kiểm tra điều kiện môi trường nơi làm việc; tình trạng vệ sinh, mặt bằng xung quanh nhà trạm, phòng. Phát hiện tình trạng thiếu an toàn của máy, thiết bị, ghi chép vào sổ an toàn vệ sinh viên để kịp thời báo cáo với người quản lý, bộ phận sửa chữa;

+ Kiểm tra, nhắc nhở việc sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân của công nhân lao động, kiểm tra các biện pháp và phương án làm việc an toàn đối với các công việc đặc biệt nguy hiểm hoặc với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như làm việc trên cao, dưới nước..

+ Kịp thời yêu cầu tổ trưởng sản xuất bố trí, phân công khắc phục tình trạng thiếu vệ sinh, an toàn tại nơi làm việc.

2. Trong lúc làm việc

+ Theo dõi, phát hiện những vi phạm quy trình, quy phạm của người lao động khi làm việc;

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ thực hiện nghiêm túc quy trình, quy phạm, nội quy lao động;

+ Phát hiện kịp thời những hỏng hóc của máy, thiết bị, sự cố phát sinh gây nguy hiểm đối với người lao động, báo cáo người quản lý để xử lý.

3. Kết thúc công việc

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ làm vệ sinh công nghiệp, thu dọn mặt bằng;

+ Kiểm tra lại toàn bộ tình trạng an toàn của các máy móc, thiết bị, vật tư, hệ thống điện trong trạm, phòng trước khi ra về; ghi sổ theo dõi tình hình an toàn vệ sinh lao động;

+ Trao đổi với người quản lý về tình hình vệ sinh an toàn lao động trong ngày và biện pháp khắc phục.

Điều 9. Chế độ thông tin của ATVSV

1. Hàng ngày ghi chép, tập hợp ý kiến, kiến nghị của người lao động; thông báo đến người lao động về những vấn đề liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động;

2. Kịp thời tham gia, kiến nghị với tổ trưởng sản xuất, công đoàn cơ sở và những người quản lý về những vấn đề liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, việc thực hiện các chế độ đối với người lao động;

3. Thông báo đến công nhân lao động trong tổ về những hiện tượng thiếu an toàn, những vi phạm về quy trình, biện pháp an toàn, những tai nạn lao động, sự cố xảy ra trong trạm, phòng để mọi người rút kinh nghiệm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

6 tháng 1 lần, các đơn vị đánh giá kết quả hoạt động của mạng lưới ATVSV.

Hàng năm công đoàn cơ sở gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng mạng lưới ATVSV hoạt động xuất sắc.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành. Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phổ biến quy chế này đến trưởng các đơn vị, tổ trưởng công đoàn và công nhân lao động toàn Công ty./.